

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: CÂY VÀ NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP

Thực hiện từ ngày 24/02/2025 đến ngày 21/03/2025

I. MỤC TIÊU VÀ NỘI DUNG

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
SM T	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động:				
1	- Trẻ có khả năng thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân	- Hô hấp: Hít vào , thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, sang ngang kết hợp với lắc bàn tay + 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau. - Lưng, bụng, lườn: + Vặn người sang 2 bên. + Ngửa người ra phía sau. - Chân: + Co duỗi từng chân + Bật tại chỗ	* Hoạt động chơi- tập có chủ định thể dục sáng: - Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, sang ngang kết hợp với lắc bàn tay + 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau. - Lưng, bụng, lườn: + Vặn người sang 2 bên. + Ngửa người ra phía sau. - Chân: + Co duỗi từng chân + Bật tại chỗ - Tập theo nhạc bài hát: A new sam sam, Thể dục sáng - Trò chơi: Con thỏ, trồng cây chuối	

2	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng trong vận động đi bước vào các ô	* Đi, Chạy: - Đi bước vào các ô	* Chơi- tập có chủ định: - Đi bước vào các ô TC: Ném bóng vào rổ	
3	- Trẻ có thể phối hợp vận động tay - mắt: Ném bóng vào đích	* Tung, bắt : - Ném bóng vào đích	* Chơi- tập có chủ định: - Ném bóng vào đích	
4	- Trẻ có thể phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi trườn chui qua cổng	*Bò, trườn: - Trườn chui qua cổng	* Chơi- tập có chủ định: - Trườn chui qua cổng - TCVD: Cắp cua	
5	- Trẻ có khả năng thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động nhún bật về phía trước – Ném xa bằng 1 tay	* Nhún bật: - Nhún bật về phía trước – Ném xa bằng 1 tay	* Chơi- tập có chủ định: - Nhún bật về phía trước – Ném xa bằng 1 tay	
6	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay -	- Tập khâu, luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây	* Chơi- tập có chủ định: - Tô màu hoa tặng cô	

	thực hiện "múa khéo".	. - Làm quen với giấy, bút	- Làm bưu thiếp	
7	- Trẻ có khả năng phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất, nặn, xâu vòng tay, tô màu	- Trẻ biết cầm bút, di màu, vẽ được những nét đơn giản.	- Nặn quả to , nhỏ *Hoạt động vui chơi: - Xâu vòng tay màu sen kẽ - Tô màu hoa hồng - Tô màu quả chuối	
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
11	- Trẻ có thể làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh)	- Tự phục vụ: + Xúc cơm, uống nước + Mặc quần áo, cởi quần áo khi bị ướt, bị bẩn. + Đi dép, đi vệ sinh.	* Hoạt động vệ sinh : - Cô rửa tay , lau mặt cho trẻ trước và khi sau ăn. - Cô nhắc nhở trẻ bỏ rác đúng nơi quy định trước và sau khi ăn - Nhắc nhở trẻ xếp hàng khi rửa tay, vệ sinh	

14	- Trẻ có thể biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh (leo trèo lên lan can, đu bám giá đồ chơi, xô đẩy bạn, đóng mở cửa, kéo, với các vật trên cao...)	* Hoạt động đón, trả trẻ : - Cho trẻ xem các hình ảnh, video về một số hành động nguy hiểm	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
15	- Trẻ thích sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Sờ nắn, nhìn, ngửi... để nhận biết đặc điểm nổi bật tên gọi, màu sắc, hình dạng, mùi vị... của đồ vật, hoa, quả quen thuộc.	* Hoạt động vui chơi - Trò chơi mới: + Gà trong vườn rau + Ngày hội của muôn loài + Chia dưa, chia đậu + Gieo hạt	
19	- Trẻ nhận biết được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các loại cây, rau, củ, quả, các loại hoa và ngày lễ 8/3	- Tên và một vài đặc điểm nổi bật của các loại cây, rau, củ, quả, các loại hoa và ngày lễ 8/3	* Chơi tập có chủ định: - Nhận biết : Hoa cúc, hoa hồng - Nhận biết : Trò chuyện về ngày 8/3 - Nhận biết : Quả cam, quả chuối - Nhận biết : Rau bắp cải, su hào	

3. Phát triển ngôn ngữ				
23	- Trẻ trả lời được các câu hỏi: Cái gì? Để làm gì? Như thế nào?	- Nghe các câu hỏi: Cái gì? Để làm gì? Như thế nào? - Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì? Để làm gì? Như thế nào?	* Hoạt động chơi: + Cho trẻ tô màu hoa hồng + Cho trẻ tô màu quả chuối, quả cam + Cho trẻ tô củ cà rốt - Cho trẻ chơi ở các khu vui chơi: Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô. * Hoạt động đón trẻ + Cho trẻ xem tranh, video về Hoạt động ngày lễ 8/3	
24	- Trẻ có thể hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	*Chơi tập có chủ định: - Truyện : + Truyện : Cây táo	
25	- Trẻ có khả năng phát âm rõ tiếng.	- Phát âm các âm khác nhau. - Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn.	*Chơi tập có chủ định: - Thơ: + Hoa kết trái + Dán hoa tặng mẹ	
26	- Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng.	*Hoạt động chơi: + Đọc đồng dao: con voi , tập	

			tâm vông + Trò chơi dân gian : Nu na nu nống, kéo cưa lừa xẻ, lộn cầu vông + Đố trẻ các câu đố về ngày 8/3	
4. Phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội và thẩm mĩ				
37	- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi. Thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi thao tác vai (bế em, cho em bé, nghe điện thoại...).	* Hoạt động góc: - Góc thao tác vai : Trẻ đóng giả làm bác sĩ khám bệnh cho bạn búp bê, đóng vai chú đầu bếp đi chợ mua các loại rau củ quả	
38	- Trẻ chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	* Hoạt động chơi tự do : - Trẻ đoàn kết trong khi chơi đồ chơi, biết nhường đồ chơi cho bạn, biết cho bạn chơi đồ chơi cùng.	
39	- Trẻ thực hiện được một số yêu cầu của người lớn.	- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: Xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định, ăn xong	* Hoạt động ăn: - Trẻ biết xếp hàng lên xin bát cơm, bát canh, ăn xong cất bát	

		cất bát vào rổ, vứt rác vào thùng rác.	vào rổ. * Hoạt động chơi: - Nhắc trẻ cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định	
40	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau. - Nghe và nhận biết được âm thanh của các nhạc cụ: Xắc xô, phách tre, mõ, trống... - Nghe âm thanh trong thiên nhiên: Tiếng nước chảy “róc rách”, tiếng mưa rơi “tí tách”. - Nghe đàn điệu của dân ca địa phương, những bài hát ru. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.	* Hoạt động chơi – tập có chủ định: - Dạy hát: + Bé và hoa - Nghe hát: + Như những cánh hoa + Quà 8/3 - TCÂN: + Ai đoán đúng + Hãy lắng nghe - Biểu diễn văn nghệ. * Hoạt động chơi: + Cho trẻ nghe bài hát bắt cải xanh, màu hoa... + Cho trẻ nghe bài hát dân ca: Cái bóng, bắc kim thang, trống cơm + Cho trẻ nghe các bài hát trong chủ đề	

41	- Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc), xâu vòng	- Vẽ các đường nét khác nhau, cầm bút di màu - Nặn xoay tròn, lăn dọc - Xé giấy , gấp giấy - Xếp hình từ các khối gỗ - Xem tranh, ảnh - Xâu vòng.	* Chơi- tập có chủ định: + Tô màu hoa tặng cô + Làm bưu thiếp + Nặn quả to, quả nhỏ *Hoạt động chơi: + Xem tranh ngày 8/3	
----	--	--	--	--

BAN GIÁM HIỆU KÝ DUYỆT

Lường Thị Xuân